TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2020/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 01 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn S - sinh năm 1958.

- Bị đơn: Bà Thân Thị T - sinh năm 1961.

Đều HKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 vủa Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn S và bà Thân Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982, Nguyễn Văn S, sinh năm 1984, Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1987. Hiện nay các con tôi đã trưởng thành và có gia đình riêng, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản, công sức, công nợ**: Hai bên xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Miên án phí ly hôn sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn S và bà Thân Thị T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND xã Tăng Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Văn Quang

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42/2020/QĐST-HNGĐ *Việt Yên, ngày 10 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Thơ - sinh năm 1983.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Thảo - sinh năm 1984.

Đều HKTT và chỗ ở: Thôn Chùa, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2019 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Thơ và chị Lê Thị Thảo.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Thơ và chị Lê Thị Thảo.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Thơ và chị Lê Thị Thảo đều xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công sức, công nợ: Anh Nguyễn Văn Thơ và chị Lê Thị Thảo xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Thơ phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai thu số AA/2016/0001013 ngày 18/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Việt Yên. Hoàn trả anh Nguyễn Văn Thơ 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND xã Tăng Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + VP.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Quang